

Số:534 /2019/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Thực

Bà Lê Thị Nhung

Căn cứ vào Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 8, Điều 26, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ dân sự sơ thẩm thụ lý số 220/2016/TLST-ST ngày 10 tháng 6 năm 2016 về việc “Tranh chấp về quyền sở hữu tài sản”

Xét thấy: Ngày 27 tháng 10 năm 2015, nguyên đơn bà Vũ Thị D có đơn yêu cầu khởi kiện, ngày 14 tháng 6 năm 2017, nguyên đơn có người đại diện ông Trần Đại N có đơn yêu cầu thay đổi bổ sung đơn khởi kiện, theo đó, nguyên đơn yêu cầu Tòa án những nội dung sau: “Công nhận nhà và đất tọa lạc tại số 04 đường SM, Khu phố U, phường BA, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu của bà D. Bà D có quyền được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với nhà đất nêu trên; Bà Vũ Thị D được quyền liên hệ trực tiếp với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện quyền đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định

Ngày 27 tháng 5 năm 2019 Tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Trần Đại N nộp đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện nói trên và đồng ý tự nguyện chịu các chi phí tố tụng như đo vẽ, định giá.. Xét thấy ông Trần Đại N đã được bà Vũ Thị D ủy quyền theo giấy ủy quyền số 012990 ngày 03/12/2015 theo đó ông Nghĩa “được toàn quyền quyết định, định đoạt tất cả mọi vấn đề liên quan trong quá trình tham gia tố tụng”, như vậy, việc rút đơn khởi kiện của Người đại diện là hợp lệ, hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Mặt khác, bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

Đại diện Viện Kiểm sát trình bày quan điểm: Việc rút đơn khởi kiện của Nguyên đơn là tự nguyện, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn, đình chỉ giải quyết vụ án.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý 220/2016/TLST-ST ngày 10 tháng 6 năm 2016 về việc “Tranh chấp về quyền sở hữu tài sản”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị D, sinh năm 1960

Địa chỉ: 26/47 Đường K, Phường ĐK, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đại N, sinh năm 1968.

Địa chỉ: 08 đường P, Phường B, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn:

1/ Ông Dương Minh H, sinh năm 1957;

2/ Bà Vũ Thị M, sinh năm 1964

Cùng địa chỉ: Số 29B đường Q, Phường S, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Dương Minh H là người đại diện hợp pháp của bà M theo Văn bản ủy quyền số 012990 ngày 03/12/2015 tại Văn phòng công chứng BT.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chi cục Thi hành án dân sự Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 1404 đường V, Phường ML, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Thành L – Chấp hành viên, theo Giấy ủy quyền số 321/THADS ngày 29/11/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận C

2/ Bà Lâu Kim Th, sinh năm 1969

Địa chỉ: USA

Địa chỉ liên hệ: 24/11 đường Đ, Phường F, Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1967

Địa chỉ thường trú: 415 Lô S Cư xá TĐ, Phường I, Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên hệ: 499/6/41 đường QT, Phường X, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh

(Giấy ủy quyền số 014273 ngày 02/11/2017 tại Văn phòng công chứng V, Thành phố Hồ Chí Minh)

2/. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Vũ Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.750.000đ (tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 03836 ngày 09/11/2015 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận C. Bà D được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn lại tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Các chi phí tố tụng như đo vẽ, định giá... nguyên đơn tự nguyện chịu, và đã nộp đủ.

3/. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp là 10 ngày kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Cục Thi hành án dân sự TPHCM ;
- Cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Các đương sự;
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hiền